

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG (“MWG”)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động;
- Căn cứ theo nghị quyết Hội đồng quản trị số 03/NQ/HĐQT-2025 ban hành ngày 03/03/2025

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên (“**ĐHCD**”) trao đổi và thông qua các vấn đề sau:

ĐIỀU 1. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2024 VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 SỐ 01/NQ/ĐHĐCĐ/2024 NGÀY 13/04/2024

1.1 Báo cáo của Hội đồng quản trị trong năm 2024

- 1.1.1 Tình hình hoạt động của Công ty năm 2024;
- 1.1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024;
- 1.1.3 Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2024;

Vui lòng xem các báo cáo trên tại Báo cáo thường niên năm 2024 và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 đã được công bố thông tin và đăng trên Website của Công ty tại địa chỉ: <https://mwg.vn/bao-cao>.

1.2 Báo cáo kết quả chi trả cổ tức của năm tài chính 2023

Căn cứ theo Điều 4 nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 số 01/NQ/ĐHĐCĐ/2024 ngày 13/04/2024 của Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động, vào tháng 07 năm 2024 Công ty đã hoàn tất thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt từ lợi nhuận giữ lại theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 như sau:

- 1.2.1 Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- 1.2.2 Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- 1.2.3 Tỷ lệ chi trả cổ tức: 5%/cổ phiếu tương đương 500 đồng/cổ phiếu
- 1.2.4 Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày 01/07/2024 – ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt

1.2.5 Phương thức chi trả cổ tức: Bằng tiền mặt

1.2.6 Thời gian chi trả: 10/07/2024

1.2.7 Tổng số tiền thực hiện chi trả: 730.957.694.000 đồng, trong đó:

- Thuế TNCN đã khấu trừ và đã nộp thay cổ đông: 8.572.293.800 đồng
- Số tiền đã chuyển trả cổ tức cho cổ đông qua Tổng Công Ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC): 722.382.809.550 đồng
- Số tiền chuyển trả cổ tức cho cổ đông bằng tiền mặt (nhận tại trụ sở): 2.590.650 đồng
- Số tiền chưa chuyển trả cổ tức cho cổ đông (chưa đến nhận tại trụ sở): 2.590.650 đồng

Lý do chưa chuyển trả: cổ đông có cổ phiếu chưa được lưu ký và công ty đã liên hệ để lên nhận nhưng cổ đông chưa đến văn phòng công ty để nhận tiền mặt.

1.3 Báo cáo về giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2024

Căn cứ theo Điều 6 nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 số 01/NQ/ĐHĐCĐ/2024 ngày 13/04/2024, Công ty đã thực hiện việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động đã nghỉ việc và huỷ thành công 1.132.539 cổ phiếu quỹ vào tháng 05 năm 2024.

Bên cạnh đó tính đến thời điểm hiện tại, Công ty đã hoàn tất thực hiện mua lại 759.968 cổ phiếu của người lao động đã nghỉ việc làm cổ phiếu quỹ, cụ thể như sau:

STT	Thời điểm thực hiện giao dịch	Số lượng cổ phiếu quỹ đã mua	Giá trị mua lại	Đối tượng giao dịch
1	Tháng 06/2024	328.789	3.287.890.000 đồng	Nhân viên đã nghỉ việc
2	Tháng 12/2024	431.179	4.311.790.000 đồng	Nhân viên đã nghỉ việc
Tổng		759.968	7.599.680.000 đồng	

Căn cứ theo điều 31b, điểm 13 của Luật¹, Công ty không phải làm thủ tục giảm vốn điều lệ đối với số cổ phiếu được công ty mua lại, do đó HĐQT kính đề nghị sử dụng hết 759.968 cổ phiếu quỹ mà công ty đã mua lại sẽ được phân phối lại cho nhân viên trong chương trình phát hành cổ phiếu ESOP 2025.

¹ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán, luật kế toán, luật kiểm toán độc lập, luật ngân sách nhà nước, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, luật dự trữ quốc gia, luật xử lý vi phạm hành chính, số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024

ĐIỀU 2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2024

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán.

Các chỉ tiêu chi tiết về kết quả hoạt động kinh doanh, bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ như trong tài liệu đính kèm và được đăng tải trên Website của Công ty: <https://mwg.vn/bao-cao>.

ĐIỀU 3. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025

3.1 HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

ĐVT: tỷ đồng	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025 so với thực hiện 2024
Doanh thu thuần hợp nhất	150.000	134.341	+12%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	4.850	3.733	+30%

- Năm 2025, kinh tế Việt Nam được kỳ vọng tích cực hơn so với năm 2024. Tuy nhiên, các rủi ro vĩ mô và biến động trên thế giới có thể ảnh hưởng đáng kể đến môi trường kinh doanh trong nước, sức mua và niềm tin tiêu dùng của người dân. Do đó, ngành bán lẻ đang phục hồi chậm và chưa đạt mức tăng trưởng trước đại dịch.
- Với nền tảng tài chính vững chắc và hệ thống vận hành hiệu quả nhờ tái cấu trúc, MWG tự tin thích ứng linh hoạt với các biến động thị trường, sẵn sàng thúc đẩy tăng trưởng doanh thu và cải thiện lợi nhuận mạnh mẽ trong năm 2025.

3.2 Các định hướng quan trọng trong năm 2025 là:

3.2.1 Phát triển Công ty về mọi mặt một cách bền vững:

- MWG đã hoàn tất nền móng cuộc tái cấu trúc mạnh mẽ, toàn diện với triết lý “Giảm Lượng - Tăng Chất”. Trong năm 2025, Công ty sẽ tiếp tục rà soát mọi hoạt động, tối ưu vận hành hướng tới sự tinh gọn, hiệu quả hơn.
- Định hướng chung đối với hoạt động kinh doanh của Công ty là không chạy theo số lượng mà đặt trọng tâm vào chất lượng; những giá trị cốt lõi, căn bản và thực sự hữu ích cho khách hàng; luôn nỗ lực tìm giải pháp để nâng cao trải nghiệm khách hàng.
- Công ty xây dựng chiến lược và các mục tiêu riêng biệt cho từng mảng kinh doanh, từng chuỗi phù hợp với giai đoạn phát triển tương ứng trong vòng đời doanh nghiệp và tiềm năng thị trường.
- MWG có lợi thế là nhà bán lẻ duy nhất sở hữu hệ sinh thái khép kín bao gồm: (i) hệ thống cửa hàng đáp ứng nhu cầu trải nghiệm thực tế, dịch vụ tư vấn sản phẩm và hỗ

trợ kỹ thuật tại chỗ, (ii) các kênh thương mại điện tử, (iii) hệ thống kho vận, cùng với (iv) dịch vụ giao hàng, lắp đặt và hậu mãi, hệ thống quản trị doanh nghiệp và tồn kho tự thiết kế, xây dựng và vận hành nội bộ nên Công ty chủ động kiểm soát được chất lượng phục vụ tại mọi điểm tiếp xúc với khách hàng. Trên cơ sở đó, MWG sẽ đầu tư nguồn lực để phát triển kinh doanh online ở tất cả các chuỗi với định hướng là xây dựng dịch vụ “đỉnh”, mua nhanh – mua dễ.

- e. Bên cạnh các mục tiêu tài chính, MWG sẽ tiếp tục đồng hành cùng Chính phủ Việt Nam trong hành trình phát triển bền vững. Công ty cam kết đóng góp tích cực cho xã hội thông qua giảm thiểu tác động bất lợi đến môi trường và tối ưu việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên; thúc đẩy sự đa dạng, bình đẳng và trao quyền cho nhân viên; triển khai các hoạt động thiện nguyện thiết thực cho cộng đồng; cũng như xây dựng hệ sinh thái kinh doanh minh bạch và có trách nhiệm.

3.2.2 Tạo cơ hội cho thế hệ lãnh đạo trẻ, có năng lực và cam kết gắn bó lâu dài với Công ty nhận chuyển giao trọng trách dẫn dắt MWG phát triển mạnh mẽ trong tương lai:

- a. Bổ nhiệm ông Vũ Đăng Linh làm Tổng Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty thay cho ông Trần Huy Thanh Tùng.
 - Ông Trần Huy Thanh Tùng, một trong năm nhà sáng lập, gia nhập Công ty từ năm 2004 và đã đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng như Kế toán trưởng, Giám đốc Tài chính, Trưởng ban Kiểm soát, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT. Hơn 20 năm qua, ông đã đóng góp to lớn vào sự phát triển của MWG. Năm 2025, ông Tùng có nguyện vọng từ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty và không tái ứng cử vào HĐQT nhiệm kỳ mới. Tuy nhiên, ông Tùng vẫn sẽ tiếp tục tham gia tư vấn, định hướng chiến lược cho các công ty con.
 - Ông Vũ Đăng Linh gia nhập Công ty từ năm 2008, gắn bó suốt 17 năm, qua nhiều vị trí như Trưởng phòng Kế toán, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Khối Tài chính – Kế toán. Với uy tín và thành tích xuất sắc, ông được HĐQT tín nhiệm bổ nhiệm là làm Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật mới.
- b. Tổng Giám đốc của Công ty và Tổng Giám đốc của các công ty con bao gồm: ông Vũ Đăng Linh – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động, ông Đoàn Văn Hiếu Em – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động và ông Phạm Văn Trọng – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Bách Hóa Xanh sẽ tham gia ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2028 với tư cách là thành viên HĐQT điều hành.

ĐIỀU 4. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT TỪ NGUỒN LỢI NHUẬN GIỮ LẠI

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua phương án chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận giữ lại các năm trước cho các cổ đông hiện hữu chi tiết như sau:

- 4.1 Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông (không áp dụng cổ phiếu quỹ)
- 4.2 Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- 4.3 Tỷ lệ chi trả cổ tức : 10%/cổ phiếu, tương đương 1.000 đồng/cổ phiếu
- 4.4 Đối tượng chi trả : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt
- 4.5 Phương thức chi trả cổ tức : Bằng tiền mặt
- 4.6 Thời gian chi trả : Trong năm 2025
- 4.7 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:
 - 4.7.1 Toàn quyền quyết định thời gian chi trả cụ thể;
 - 4.7.2 Quyết định phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt chi tiết, chỉnh sửa phương án chi trả và lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc;
 - 4.7.3 Thực hiện các thủ tục cần thiết khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG CHO CÁC LÃNH ĐẠO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY VÀ CÁC CÔNG TY CON DỰA TRÊN TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ (LNST) VÀ TĂNG TRƯỞNG GIÁ CỔ PHIẾU MWG SO VỚI TĂNG TRƯỞNG VNINDEX TRONG NĂM 2025 (ESOP 2025)

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động cho các lãnh đạo và cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty và các Công ty con năm 2025 như sau:

- 5.1 Tỷ lệ và điều kiện phát hành cổ phần:
 - 5.1.1 Tỷ lệ phát hành ESOP = 0 nếu Công ty không hoàn thành kế hoạch Lợi Nhuận Sau Thuế (LNST) năm 2025.

5.1.2 Nếu Công ty hoàn thành hoặc vượt kế hoạch LNST 2025 thì tỷ lệ phát hành **ESOP tối thiểu là 0,5%** (không phải năm phần trăm) và **tối đa là 1,0%** (một phần trăm).

Tỷ lệ phát hành ESOP được tính theo công thức sau:

Tỷ lệ ESOP phát hành năm 2025 (A)	=	Tỷ lệ cho hoàn thành kế hoạch LNST 2025 (B)	+	Tỷ lệ cho thực hiện vượt kế hoạch LNST 2025 và tỷ lệ tăng trưởng của giá cổ phiếu MWG năm 2025 so với 2024 cao hơn tỷ lệ tăng trưởng của VNIndex năm 2025 so với 2024 tối thiểu là +5% (C)
---	---	---	---	--

Trong đó:

- **B** là tỷ lệ ESOP cho **hoàn thành kế hoạch LNST 2025** (LNST kế hoạch năm 2025 = 130% x LNST thực hiện năm 2024):
 - Nếu Công ty thực hiện dưới kế hoạch LNST 2025 thì B = 0;
 - Nếu Công ty hoàn thành kế hoạch LNST 2025 thì B = 0,5%
- **C** là tỷ lệ ESOP cho **thực hiện vượt kế hoạch LNST 2025 và tỷ lệ tăng trưởng của giá cổ phiếu MWG năm 2025 so với 2024 cao hơn tỷ lệ tăng trưởng của VNIndex năm 2025 so với 2024 tối thiểu là +5%**. C tối đa là 0,5%.
 - Nếu Công ty thực hiện dưới hoặc bằng kế hoạch LNST 2025 thì C = 0;
 - Nếu (i) Công ty vượt kế hoạch LNST 2025 và (ii) tỷ lệ tăng trưởng của giá cổ phiếu MWG năm 2025 so với 2024 thấp hơn tỷ lệ tăng trưởng của VNIndex năm 2025 so với 2024 cộng với 5% thì C = 0;
 - Nếu (i) Công ty vượt kế hoạch LNST 2025 và (ii) tỷ lệ tăng trưởng của giá cổ phiếu MWG năm 2025 so với 2024 bằng hoặc cao hơn tỷ lệ tăng trưởng của VNIndex năm 2025 so với 2024 cộng với 5% thì C được tính bằng công thức:

$$C = \left[\frac{\text{LNST thực hiện 2025}}{\text{LNST kế hoạch 2025}} - 100\% \right] \times 0,025$$

Tỷ lệ tăng trưởng giá cổ phiếu MWG năm 2025 so với 2024 là I và tỷ lệ tăng trưởng VNIndex năm 2025 so với 2024 là II được tính bằng công thức sau:

I	=	$\frac{\text{Trung bình giá đóng cửa cổ phiếu MWG của tất cả các phiên giao dịch trong năm 2025}}{\text{Trung bình giá đóng cửa cổ phiếu MWG của tất cả các phiên giao dịch trong năm 2024}} - 100\%$	
---	---	---	--

$$II = \frac{\text{Trung bình giá đóng cửa VNIndex của tất cả các phiên giao dịch trong năm 2025}}{\text{Trung bình giá đóng cửa VNIndex của tất cả các phiên giao dịch trong năm 2024}} - 100\%$$

Ví dụ: (Trường hợp tỷ lệ tăng trưởng của giá cổ phiếu MWG năm 2025 so với 2024 cao hơn tỷ lệ tăng trưởng của VNIndex năm 2025 so với 2024 tối thiểu là +5%).

	LNST thực hiện 2025	LNST kế hoạch 2025	LNST thực hiện 2025 vượt so với kế hoạch 2025	C
Trường hợp 1	5.335	4.850	10%	$10\% \times 0,025 = 0,25\%$
Trường hợp 2	5.820	4.850	20%	$20\% \times 0,025 = 0,5\%$
Trường hợp 3	6.305	4.850	30%	$30\% \times 0,025 = 0,75\%$ $> 0,5\%$ thì $C = 0,5\%$

- 5.2 Số lượng cổ phiếu ESOP 2025 phát hành tối đa là 14.850.000 cổ phiếu nếu tỷ lệ A (nêu trên) đạt 1%. Trường hợp tỷ lệ A thấp hơn 1% thì HĐQT điều chỉnh giảm số lượng cổ phiếu phát hành căn cứ tỷ lệ A thực tế đạt được, cụ thể số lượng cổ phiếu ESOP 2025 được xác định như sau:

$$\text{Tổng số cổ phiếu ESOP 2025} = \text{Tỷ lệ phát hành ESOP (A)} \times \text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành}$$

- 5.3 Giá bán cổ phiếu ESOP: giá 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu

- 5.4 Đối tượng và tiêu chuẩn được mua cổ phiếu:

5.4.1 Đối tượng được mua cổ phiếu ESOP là (a) lãnh đạo và/hoặc (b) cán bộ chủ chốt:

- Nhóm lãnh đạo bao gồm: (i) Tổng Giám đốc Công ty và Tổng Giám đốc các công ty con (“các Tổng Giám đốc”); (ii) các Giám đốc Bán hàng, Giám đốc Mua hàng, Giám đốc Vận hành và Giám đốc chức năng báo cáo trực tiếp cho các Tổng Giám đốc.
- Nhóm cán bộ quản lý (từ Trưởng phòng hoặc tương đương trở lên): các cán bộ có vai trò quan trọng trong việc thực thi các quyết định chiến lược của tổ chức để hoàn thành các mục tiêu kinh doanh và báo cáo trực tiếp cho nhóm lãnh đạo.

5.4.2 Tiêu chuẩn:

- Là cán bộ quản lý cấp cao, trẻ, có năng lực, mang quốc tịch Việt Nam và đã làm việc tại Công ty và các Công ty con trên 1 năm tính tới ngày 31/12/2025;
- Cam kết gắn bó lâu dài, tuân thủ các nguyên tắc, quy chế của Công ty/Công ty Con, có đạo đức kinh doanh và tuân thủ quy định pháp luật;
- Có đóng góp quan trọng trong việc hoàn thành các mục tiêu chung và sự phát triển dài hạn của Công ty/Công ty Con;

5.5 Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu)

5.6 Thời điểm phát hành: trong năm 2026

5.7 Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 02 (hai) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, sau mỗi năm sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, cụ thể hết năm thứ nhất sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 100% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng.

5.8 Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ của Công ty: trường hợp pháp luật và các quy định hiện hành cho phép, ĐHCĐ đồng ý cho phép sử dụng cổ phiếu quỹ hiện có của Công ty để phân phối/bán ra cho người lao động theo Chương trình ESOP 2025. Giá phân phối/giá bán cổ phiếu quỹ bằng mệnh giá theo chương trình ESOP 2025.

5.9 Công ty sẽ mua lại số cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng của người lao động nếu người lao động tự nghỉ việc hoặc bị vi phạm quy định của Công ty với giá mua lại bằng giá bán ra theo Chương trình ESOP 2025 (“Phương án thu hồi”);

5.10 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

5.10.1 Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên tỷ lệ ESOP phát hành (A) và số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành. Hội đồng Quản trị đồng thời phải đảm bảo số lượng cổ phiếu được phát hành không vượt quá số lượng tối đa do Đại hội quyết định nêu trên;

5.10.2 Thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động tham gia chương trình; nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng;

5.10.3 Quyết định phương án phát hành chi tiết, chỉnh sửa phương án phát hành và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc;

5.10.4 Quyết định xử lý số cổ phiếu không phân phối hết;

5.10.5 Toàn quyền quyết định sử dụng toàn bộ hoặc một phần cổ phiếu quỹ của Công ty để phân phối cho chương trình ESOP 2025;

5.10.6 Quyết định Phương án thu hồi ESOP 2025 đối với các trường hợp nhân viên nghỉ việc, từ chối, nghỉ hưu hoặc vi phạm các quy định của Công ty;

- 5.10.7 Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ và sửa đổi của Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- 5.10.8 Toàn quyền quyết định và thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai, lưu ký và niêm yết, đăng ký kinh doanh và hoàn tất phương án phát hành theo quy định của pháp luật;
- 5.10.9 Thông qua quy chế phát hành và các hồ sơ và các tài liệu cần thiết khác và thực hiện các thủ tục với cơ quan có thẩm quyền nhằm triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội Cổ đông thông qua.

ĐIỀU 6. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN MUA LẠI CỔ PHIẾU CỦA CHÍNH MÌNH VÀ CÁC CÔNG VIỆC LIÊN QUAN VỚI NỘI DUNG NHƯ SAU:

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua phương án mua lại cổ phiếu của Công ty như sau:

- 6.1 Tên cổ phiếu mua lại: Cổ phiếu Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động, mã chứng khoán MWG, hiện đang niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
- 6.2 Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- 6.3 Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VNĐ/cổ phiếu.
- 6.4 Tổng số cổ phiếu mua lại (tối đa): 10.000.000 cổ phiếu
- 6.5 Mục đích mua lại Cổ phiếu: để giảm vốn điều lệ và/hoặc gia tăng lợi ích cho các cổ đông hiện hữu.
- 6.6 Nguồn vốn mua lại: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính được kiểm toán hoặc soát xét tại thời điểm gần nhất.
- 6.7 Thời gian dự kiến mua lại Cổ phiếu: Sau khi được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước (“UBCK”) chấp thuận hồ sơ đăng ký mua lại cổ phiếu của Công ty và Công ty đã thực hiện công bố thông tin về việc mua lại Cổ phiếu theo quy định.
- 6.8 Phương thức giao dịch: Giao dịch được thực hiện theo phương thức khớp lệnh, phù hợp với quy định của pháp luật.
- 6.9 Nguyên tắc xác định giá mua lại Cổ phiếu theo quy định tại Thông tư 120/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài Chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán (“Thông tư 120”) và các văn bản sửa đổi bổ sung thay thế khác đang áp dụng (nếu có) và các quy định liên quan khác theo Quy Chế giao dịch chứng khoán của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam.
- 6.10 Khối lượng đặt mua: theo quy định tại Thông tư 120 và các văn bản sửa đổi bổ sung thay thế khác đang áp dụng (nếu có) và các quy định liên quan khác theo Quy Chế giao dịch chứng khoán của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam.

- 6.11 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ: thông qua chủ trương về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty liên quan đến các nội dung vốn điều lệ, cổ phiếu..., sau khi Công ty hoàn thành việc mua lại cổ phiếu.
- 6.12 Cổ phiếu quỹ mua lại theo phương án mua lại tại Điều này được phép sử dụng để phân phối hoặc sử dụng để phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động hoặc theo các mục đích khác được pháp luật cho phép;
- 6.13 Việc triển khai thực hiện: Giao và Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế thực hiện các công việc sau:
- 6.13.1 Quyết định triển khai phương án mua lại Cổ phiếu để thực hiện các thủ tục liên quan; thời điểm mua lại Cổ phiếu theo phê duyệt của ĐHCĐ; quyết định mức giá, khoảng giá mua lại phù hợp với tình hình thực tế thị trường và cổ phiếu tại thời điểm mua lại;
 - 6.13.2 Lựa chọn, chỉ định công ty chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch mua lại Cổ phiếu;
 - 6.13.3 Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu liên quan, thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo mua lại Cổ phiếu và giải trình với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước (nếu có);
 - 6.13.4 Bổ sung, sửa đổi phương án mua lại Cổ phiếu theo yêu cầu của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan (nếu có);
 - 6.13.5 Cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng để mua lại Cổ phiếu;
 - 6.13.6 Quyết định việc sửa đổi các điều, khoản liên quan đến vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu trong bản Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất việc mua lại cổ phiếu;
 - 6.13.7 Quyết định việc giảm vốn điều lệ theo kết quả mua lại cổ phiếu và chỉ đạo thực hiện triển khai thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ tại cơ quan đăng ký kinh doanh (nếu pháp luật có quy định bắt buộc thực hiện việc giảm vốn điều lệ);
 - 6.13.8 Quyết định, chỉ đạo và thực hiện các thủ tục cần thiết để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký thay đổi niêm yết chứng khoán do mua lại Cổ phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
 - 6.13.9 Thực hiện các công việc khác liên quan để hoàn thành việc mua lại Cổ phiếu theo quy định của pháp luật;
 - 6.13.10 Chủ tịch HĐQT được ủy quyền/phân công lại cho Tổng Giám đốc hoặc người được ủy quyền hợp pháp khác thực hiện các công việc được giao/ủy quyền tại Nghị quyết này.

ĐIỀU 7. THÔNG QUA SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua:

- 7.1 Sau khi hoàn tất (i) phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động tại Điều 5 và/hoặc (ii) mua lại cổ phiếu của Công ty để làm cổ phiếu quỹ tại Điều 6 nêu trên, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định việc sửa đổi điểm 1 điều 5 Điều lệ ngày 15/05/2021 về số lượng vốn điều lệ (do việc tăng hoặc giảm vốn điều lệ tương ứng). Vốn điều lệ mới sẽ bằng

vốn điều lệ tại thời điểm đăng ký cộng hoặc trừ đi giá trị cổ phiếu được tăng hoặc giảm tương ứng.

- 7.2 Ủy quyền cho Tổng Giám đốc kiêm đại diện theo pháp luật ban hành phụ lục sửa đổi vốn điều lệ tại Điều lệ sau khi thực hiện các thủ tục và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước.

ĐIỀU 8. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP CHO NĂM 2025

HĐQT kính trình ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong năm tài chính 2025 là một trong 4 công ty kiểm toán hàng đầu hiện nay:

- Công ty TNHH Ernst & Young
- Công ty TNHH KPMG
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Vietnam)
- Công ty Deloitte

ĐIỀU 9. THÔNG QUA THÙ LAO VÀ GIAO DỊCH VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN CHO NĂM 2025

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua thù lao và giao dịch với thành viên Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán năm 2025 như sau:

- 9.1 Tổng thù lao cho các thành viên HĐQT không tham gia điều hành năm 2025 là 0 đồng.
- 9.2 Thù lao cho các thành viên trong Ủy ban kiểm toán cho năm 2025 là 0 đồng.
- 9.3 Thông qua giao dịch với người có liên quan của Công ty là Hợp đồng Tư vấn với Ông Robert Alan Willett – thành viên Hội đồng quản trị có giá trị dự kiến là 2.700.000.000 đồng.

ĐIỀU 10. THÔNG QUA BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025-2028

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua việc bầu thành viên cho HĐQT nhiệm kỳ 2025-2028 như sau:

- 10.1 Các ứng viên bao gồm (đính kèm thông tin ứng viên):

STT	Tên	Ứng cử
1.	Ông Nguyễn Đức Tài	Thành viên HĐQT không điều hành
2.	Ông Vũ Đăng Linh	Thành viên HĐQT điều hành
3.	Ông Đoàn Văn Hiếu Em	Thành viên HĐQT điều hành
4.	Ông Phạm Văn Trọng	Thành viên HĐQT điều hành
5.	Ông Robert A. Willett	Thành viên HĐQT không điều hành
6.	Ông Thomas Lanyi	Thành viên HĐQT không điều hành

7.	Ông Nguyễn Tiến Trung	Thành viên HĐQT Độc Lập
8.	Ông Đỗ Tiến Sĩ	Thành viên HĐQT Độc Lập

10.2 Phương thức bầu: bầu dồn phiếu qua phương tiện điện tử theo quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty.

10.3 Số lượng và nhiệm kỳ: bầu 8 thành viên cho nhiệm kỳ 2025-2028

10.4 Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2024 hiện tại (như danh sách dưới đây) bị miễn nhiệm khi thành viên HĐQT mới trên đây được bầu thay thế và tiếp quản công việc:

STT	Tên	Chức danh
1.	Ông Nguyễn Đức Tài	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Trần Huy Thanh Tùng	Thành viên HĐQT
3.	Ông Đặng Minh Lượm	Thành viên HĐQT
4.	Ông Đoàn Văn Hiếu Em	Thành viên HĐQT
5.	Ông Thomas Lanyi	Thành viên HĐQT không điều hành
6.	Ông Robert A. Willett	Thành viên HĐQT không điều hành
7.	Ông Đào Thế Vinh	Thành viên HĐQT Độc Lập
8.	Ông Nguyễn Tiến Trung	Thành viên HĐQT Độc Lập
9.	Ông Đỗ Tiến Sĩ	Thành viên HĐQT Độc Lập

Giao Hội đồng quản trị toàn quyền triển khai các công việc nêu trên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản liên quan.

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch

Nguyễn Đức Tài